

CHÍNH PHỦ
Số: 82/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 1993

NGHỊ ĐỊNH

Về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Ngoại giao.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Bộ Ngoại giao là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực công tác ngoại giao nhằm bảo vệ chủ quyền và lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích của pháp nhân và công dân Việt Nam; mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác cùng có lợi với các nước, phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước; nâng cao vị trí quốc tế của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Điều 2. Bộ Ngoại giao có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Trình Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh và văn bản khác liên quan đến việc điều chỉnh các quan hệ pháp lý về ngoại giao, lãnh sự, điều ước quốc tế, lễ nghi Nhà nước đối với nước ngoài.
- Trình Chính phủ việc ký kết, tham gia, phê duyệt các điều ước quốc tế thuộc Bộ Ngoại giao phụ trách; thương lượng, ký kết với các nước và các tổ chức quốc tế theo uỷ quyền của Chính phủ; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các điều ước quốc tế đó; giúp Chính phủ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo các điều ước quốc tế của Việt Nam.

3. Trình Chính phủ xem xét, quyết định đường lối, chủ trương, chính sách, chương trình hoạt động đối ngoại của Nhà nước và tổ chức thực hiện các quyết định ấy; cụ thể hoá chính sách đối ngoại của Nhà nước cho từng thời kỳ đối với các khu vực, các nước và tổ chức quốc tế.

4. Phát ngôn quan điểm, lập trường chính thức của Việt Nam về các vấn đề quốc tế; góp phần hình thành và thực hiện chính sách thông tin tuyên truyền đối ngoại của Nhà nước.

5. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, lợi ích chính đáng của tổ chức và công dân Việt Nam ở nước ngoài theo pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế.

6. Trình Chính phủ ban hành các chế độ, chính sách về lĩnh vực công tác ngoại giao, các chế độ, chính sách đối với các tổ chức và cá nhân Việt Nam trong quan hệ với các đối tượng nước ngoài.

Ban hành các Quyết định, Thông tư, Chỉ thị liên quan đến công tác đối ngoại theo quy định của Chính phủ.

Tổ chức việc thực hiện các văn bản nói trên.

7. Trình Chính phủ về việc lập hoặc rút các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; việc cử và triệu hồi Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam.

8. Trình Chính phủ về việc kiến lập hoặc đình chỉ quan hệ ngoại giao với các nước, việc gia nhập hoặc rút khỏi các tổ chức chính trị quốc tế; chấp thuận việc lập các cơ quan đại diện ngoại giao và lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp tổ chức để Chủ tịch nước tiếp nhận Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước ngoài tại Việt Nam.

9. Đại diện cho Nhà nước trong quan hệ ngoại giao với các nước, các tổ chức quốc tế; tiến hành các hoạt động đối ngoại của Nhà nước.

10. Chủ trì chuẩn bị cho các đoàn cấp cao của Nhà nước ta đi thăm các nước hoặc dự các Hội nghị quốc tế và đón tiếp các đoàn cấp cao của các nước và tổ chức quốc tế thăm Việt Nam; quản lý các đoàn nước ngoài vào Việt Nam và các đoàn Việt Nam ra nước ngoài công tác theo quy định của Chính phủ.

11. Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế về lĩnh vực chính trị đối ngoại.

12. Phối hợp với các ngành, các địa phương trong việc thiết lập, thúc đẩy, tăng cường quan hệ với các nước; hướng dẫn các ngành, các địa phương thực hiện đúng chủ trương, chính sách,